

Quyết định số: 121/2018/HS-GĐT
Ngày 15 tháng 6 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hà;

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Nguyễn Văn Cường;
Bà Bùi Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Quỳnh Trang - Thẩm tra viên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:*** Ông Lê Minh Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Hà Văn A sinh năm 1962; trú tại Khu C, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Hà Văn T và bà Hà Thị N (đều đã chết); có
vợ là Nguyễn Thị L (đã chết) và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giam
ngày 23/8/2016.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 07 giờ ngày 02/6/2016, Hà Văn A đi vào khu đất rừng tại khu đồi Chuông Trâu để xử lý thực bì bằng phương pháp đốt trên phần đất mà gia đình A đang canh tác (giáp với rừng phòng hộ ở khu L, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ). Trước khi đốt A không thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn theo quy định; không báo cáo, xin phép chính quyền địa phương; không làm thủ tục cam kết xử lý thực bì bằng phương pháp đốt; không tiến hành dọn đường băng cản lửa. Trong quá trình đốt, A không bố trí người canh gác, sau khi đốt không kiểm tra kỹ các điểm cháy xem đã tắt hẳn chưa mà đã bỏ đi ăn, uống rồi về nhà ngủ. Do thời tiết nắng nóng, hanh khô, quá trình đốt không đảm bảo các biện pháp an

toàn, nên lửa từ khu vực xử lý thực bì của A đã cháy lan sang khu vực rừng phòng hộ tiếp giáp, làm cháy 7.795m² rừng phòng hộ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-ĐGTS ngày 12/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ thì tổng số thiệt hại là 3.897 cây nứa, trị giá 9.352.800 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 30/11/2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ áp dụng điểm b khoản 3 Điều 189; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Hà Văn A 05 năm tù về tội “Hủy hoại rừng”.

Tại Quyết định số 886/QĐ-KNPT ngày 21/12/2016, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ theo thủ tục phúc thẩm. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo hướng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo Hà Văn A.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 11/2017/HSPT ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Tại Quyết định số 07/QĐ-VC1-HS ngày 07/02/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự phúc thẩm số 11/2017/HSPT ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm hủy Bản án hình sự phúc thẩm và Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại theo thủ tục chung với lý do: "*Hà Văn A khi xử lý thực bì bằng phương pháp đốt trên phần đất của mình đã không thực hiện đúng quy định về phòng cháy, chữa cháy, không đảm bảo an toàn nên đã gây cháy rừng phòng hộ với diện tích 7.795 m², gây thiệt hại về tài sản là 9.352.800 đồng. Theo quy định tại Điều 189 Bộ luật hình sự năm 1999 thì “Người nào đốt, phá rừng trái phép hoặc có hành vi khác hủy hoại rừng...” thì phạm tội “Hủy hoại rừng”. Trong vụ án này, Hà Văn A không cố ý đốt, phá rừng trái phép, hậu quả cháy rừng xảy ra là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, hành vi của Hà Văn A chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại rừng”. Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2016/HSST ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện T và Bản án hình sự phúc thẩm số*

11/2017/HSPT ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ kết án bị cáo Hà Văn A về tội “Hủy hoại rừng” là chưa đủ căn cứ. Vì vậy, cần hủy Bản án hình sự sơ thẩm và Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên để điều tra lại nhằm làm rõ tội danh của Hà Văn A”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị thay đổi nội dung Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 07/QĐ-VC1-HS ngày 07/02/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo hướng giảm một phần hình phạt đối với Hà Văn A từ 05 năm tù xuống còn 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Hủy hoại rừng". Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận nội dung thay đổi Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 02/6/2016, A một mình đi vào khu vực đồi Chuông Trâu thuộc rừng phòng hộ ở khu L, xã T để đốt xử lý thực bì trên diện tích A tự khai phá; mặc dù nhận thức rõ việc đốt xử lý thực bì tại khu vực đồi giáp ranh rừng phòng hộ là loại rừng nửa, lâm sản dễ cháy, có thể gây cháy rừng, khi đốt thời tiết hanh khô, nắng nóng có gió nhưng trước khi đốt A không báo cáo, xin phép chính quyền địa phương, không làm thủ tục cam kết xử lý thực bì bằng phương pháp đốt, không tiến hành dọn đường băng cản lửa. Trong quá trình đốt không bố trí người canh gác. Sau khi đốt, A cũng không kiểm tra kỹ các điểm cháy xem đã tắt hẳn hay chưa mà bỏ đi ăn, uống rồi về nhà ngủ dẫn đến hậu quả cháy 7.795 m² rừng phòng hộ, gây thiệt hại về tài sản là 9.352.800 đồng. Do đó, việc Tòa án cấp phúc thẩm kết án Hà Văn A về tội “Hủy hoại rừng” là có căn cứ.

Theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự 2015 thì hành vi phạm tội của bị cáo có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 07 năm tù. Tòa án cấp phúc thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm tù. Tuy nhiên, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp, hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, năn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bản thân bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội từ tháng 07/1980 đến

tháng 02/1984. Xem xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng việc Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt bị cáo 05 năm tù là có phần nghiêm khắc. Do đó, việc thay đổi nội dung kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội theo hướng giảm một phần hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm b khoản 3 Điều 189; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm e khoản 2 Điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Sửa Bản án hình sự phúc thẩm số 11/2017/HSPT ngày 27/02/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ về phân trách nhiệm hình sự đối với Hà Văn A, xử phạt Hà Văn A 03 năm tù về tội "Hủy hoại rừng".

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- TAND huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan thi hành án hình sự tỉnh Phú Thọ;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo Hà Văn A (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng HCTP-VP; Phòng 1; hồ sơ vụ án.

TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Phạm Văn Hà